| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KIM THÀNH**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 50/2018/QĐST-HNGĐ | *Kim Thành, ngày 30 tháng 3 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1972;

Đăng ký hộ khẩu thường trú, trú tại: Thôn T, xã M, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn:* Chị Bùi Thị T, sinh năm 1983;

Đăng ký hộ khẩu thường trú, trú tại: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn V và chị Bùi Thị T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 22/01/2003

cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc từ tháng 3 năm 2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị T tự nguyện không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn V, chị Bùi Thị T đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn V tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2016/0000763 ngày 19/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; anh V được hoàn trả lại số tiền là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- UBND xã M, huyện K, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Sơn**